

Số: **45** /NQ-HĐND

Mường Tè, ngày **20** tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số: 01-NQ/ĐH, ngày 16/7/2020, của Đại hội Đảng bộ huyện Mường Tè lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Chương trình hành động số: 01-CTr/HU, ngày 16/7/2020 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số: 39/2020/NQ-HĐND, ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số: 45/2020/QĐ-UBND, ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 2105/TTr-UBND, ngày 30/11/2020 của UBND huyện về thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025; các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc. Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh phát triển nông - lâm nghiệp giá trị cao, ổn định phát triển vùng tái định cư, các điểm sắp xếp dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới; trọng tâm đẩy nhanh giảm nghèo bền vững, nhất là vùng dân tộc La Hủ, Mảng; quan tâm chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế và đảm bảo tốt an sinh xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh đào tạo đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; củng cố, kiện toàn và

nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới Quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đưa Mường Tè ra khỏi tình trạng kém phát triển.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

(1) Giá trị sản xuất các ngành: 1.821 tỷ đồng; Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản 47,5%; Công nghiệp, TTCN, xây dựng 26,5%; Thương mại, dịch vụ 26%.

(2) Thu nhập bình quân đầu người trên 32 triệu đồng/người/năm.

(3) Tổng sản lượng lương thực có hạt trên 17.800 tấn; Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 4%/năm; Tỷ lệ che phủ rừng trên 66%.

(4) Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đối với 04 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; công nhận 02 xã thêm đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân 16 tiêu chí/xã; xây dựng 01 xã, 02 bản nông thôn kiểu mẫu.

(5) Thu ngân sách trên địa bàn bình quân 61 tỷ đồng/năm.

(6) Duy trì 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã mặt đường được cứng hóa; 100% bản, khu phố có đường ô tô, xe máy đi lại thuận lợi; 99% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; duy trì 98,5% dân số đô thị được sử dụng nước sạch; 98% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

(7) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ huy động dân số trong độ tuổi đến trường: trẻ từ 3 đến 5 tuổi đạt 97% trở lên; dân số từ 6 đến 10 tuổi đến trường 98% trở lên; dân số từ 11 đến 14 tuổi đến trường đạt 96% trở lên; dân số từ 15 đến 18 tuổi đến trường 60% trở lên. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn huyện đạt trên 55%; tỷ lệ trường đạt chuẩn các cấp: Mầm non trên 64%; Tiểu học 100%; THCS trên 45%; THPT trên 33%.

(8) Công nhận thêm 01 xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế (lũy kế 11 xã); 70% dân số được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; 10 bác sỹ trên vạn dân; Tỷ lệ tăng dân số 1,6%; giảm tỷ lệ sinh bình quân 0,5‰; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 19%, thể thấp còi dưới 25%.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm trên 5%/năm; Đào tạo nghề cho lao động nông thôn bình quân trên 700 lao động/năm; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 60%; giải quyết việc làm bình quân trên 600 người/năm.

(10) 100% số bản, khu phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng; 80% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; trên 80% bản, khu phố đạt tiêu chuẩn bản, khu phố văn hóa; trên 97% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị văn hóa.

(11) Duy trì 96% tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý; trên 46% số xã được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt (theo tiêu chí nông thôn mới).

3. Các chương trình trọng điểm

(1) Chương trình phát triển một số sản phẩm nông nghiệp sản xuất theo hướng hàng hóa:

Phát triển một số sản phẩm nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, liên kết chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Phát triển các vùng sản xuất với các cây trồng có tiềm năng lợi thế của huyện, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng và phát triển sản xuất hàng hoá nông nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường và phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành; xây dựng và phát triển nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm; chú trọng phát triển kinh tế hộ gia đình, thúc đẩy sản xuất phù hợp với điều kiện của địa phương nâng cao thu nhập cho người dân.

(2) Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và xóa mù chữ:

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/TU, ngày 26/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số: 2163/KH-UBND, ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Lai Châu giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho mọi người. Phấn đấu đến năm 2025 đưa chất lượng giáo dục và xóa mù chữ của huyện đứng trong top 5 các huyện, thành phố trong tỉnh.

4. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Phát triển kinh tế:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất quy mô mở rộng, tập trung, đảm bảo an ninh lương thực tại chỗ, trên cơ sở phát huy các sản phẩm lợi thế của huyện. Đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng, áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững, phát triển các loại cây trồng có thế mạnh để sản xuất hàng hóa, thúc đẩy tăng trưởng. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, đổi mới cơ cấu giống thích hợp với điều kiện sản xuất từng vùng thổ nhưỡng, khí hậu; tăng hệ số sử dụng đất; Tập trung chỉ đạo thực hiện các vùng sản xuất chuyên canh như vùng lúa năng suất cao nhằm đáp ứng cân đối lương thực trong vùng; vùng sản xuất lúa hàng hóa; mở rộng diện tích trồng các loại cây xoài, nhãn, riềng... trên diện tích đất nương và ruộng 01 vụ kém hiệu quả ở vùng thấp; trồng tam thất, sâm, thất diệp nhất chi hoa, cỏ nhung... nơi có điều kiện; ổn định phát triển vùng trồng thảo quả, sa nhân; tập trung tái đàn gia súc; phát triển trồng cỏ gắn với phát triển chăn nuôi đại gia súc theo hướng các trang trại tập trung, các trang trại có liên kết với doanh nghiệp; tạo vùng chăn nuôi tập trung để kiểm soát tốt dịch bệnh, nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm. Khuyến khích, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa doanh nghiệp với nông dân.

Tiếp tục ổn định và phát triển quan hệ kinh tế đối ngoại với các huyện tiếp giáp của tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; tăng cường các hoạt động trao đổi, tìm hiểu thị trường, giao thương hàng hóa, nông lâm sản, hàng tiêu dùng trong Nhân dân; tăng cường đối ngoại nhân dân; tạo điều kiện để cư dân 2 bên biên giới giao lưu, trao đổi hàng hóa; đồng thời quản lý chặt chẽ qua lại biên giới.

Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện chương trình xây dựng NTM, phát huy nội lực và huy động tối đa các nguồn lực của địa phương, đồng thời thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng và thực hiện các chương trình dự án hỗ trợ theo chuỗi liên kết gắn với tiêu thụ sản phẩm có hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn nông thôn, kết hợp với việc huy động vốn đầu tư của các doanh nghiệp, của các tổ chức cá nhân và các khoản đóng góp của nhân dân để triển khai thực hiện chương trình. Phấn đấu đến năm 2025 công nhận thêm hai xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế 6 xã đạt chuẩn) chiếm 46,1% tổng số xã toàn huyện; bình quân tiêu chí/xã đạt 16 tiêu chí/xã; đưa 01 xã và 02 bản xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tổ chức triển khai thực hiện theo đúng vùng quy hoạch, đảm bảo tiến độ xây dựng các dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn huyện; chú trọng ứng dụng công nghệ trong sản xuất nhằm sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

Tăng cường thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư có hiệu quả, tiết kiệm để xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống cho Nhân dân. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình; quản lý chặt chẽ xây dựng theo quy hoạch; thực hiện tốt việc quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định.

Đẩy mạnh hoạt động ngành thương mại, tập trung xây dựng quy hoạch, thu hút đầu tư các doanh nghiệp đầu tư xây mới chợ kết hợp trung tâm thương mại, trung bày, giới thiệu sản phẩm và phát triển một số siêu thị nhỏ trên địa bàn thị trấn. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, dịch vụ và đầu tư, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, đăng ký nhãn, thương hiệu sản phẩm hàng hóa.

Tăng cường kỷ cương tài chính, ngân sách, tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN đúng quy định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thiết thực, hiệu quả. Tích cực thực hiện các biện pháp chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, đảm bảo thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch. Điều hành linh hoạt thị trường tín dụng ngân hàng; tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp, Nhân dân tiếp cận vốn tín dụng, tích cực thu hồi xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu phát sinh mới; hỗ trợ tín dụng cho việc nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh và đa dạng hóa về thu nhập cho người nghèo, hộ nghèo; tạo cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các chính sách, nguồn lực thị trường.

b) Về văn hóa - xã hội:

Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện đề án “Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” của Bộ

Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà; chú trọng các giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đảm bảo từng bước có đủ về số lượng, chuẩn hóa về chất lượng. Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Củng cố và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập trung học cơ sở mức độ 1 và xóa mù chữ mức độ 1; tăng cường, bổ sung các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo chất lượng và hiệu quả; Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tập trung nguồn lực xây dựng hạ tầng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch, đến năm 2025 cơ bản xóa phòng học tạm, nâng cao chất lượng trường chuẩn và xây dựng, phát triển mô hình nông trại trong trường học.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; tăng cường công tác tuyên truyền, phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh; bổ sung, củng cố cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế đáp ứng cho thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh ở trạm y tế cơ sở; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động y tế, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Nhân dân trong lĩnh vực y tế; tập trung xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã theo kế hoạch. Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu về y tế, chương trình mục tiêu Quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình, tuyên truyền giảm tỷ lệ hôn nhân cận huyết, tỷ lệ sinh con thứ ba, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhằm nâng cao chất lượng dân số.

Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng xã, bản, khu phố, cơ quan, đơn vị và gia đình văn hóa, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa phong phú và đa dạng của các dân tộc. Phát triển các hoạt động phong trào thể thao quần chúng, chú trọng phát triển thể thao truyền thống của các đồng bào dân tộc. Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng thu, phát truyền thanh, truyền hình trên địa bàn; quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của huyện và nhu cầu thông tin của Nhân dân.

Tập trung các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn theo Nghị quyết 30a và các nguồn vốn khác, thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho người lao động, quan tâm xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm cho người lao động; đảm bảo các chính sách an sinh xã hội cho Nhân dân. Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo bền vững; thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cho vay vốn từ các nguồn vốn ưu đãi giảm nghèo, giải quyết việc làm, vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội và các nguồn quỹ tín dụng của các đoàn thể để hộ nghèo có điều kiện tiếp cận, đầu tư, phát triển mở rộng quy mô sản xuất, giải quyết đầu ra ổn định cho sản phẩm sản xuất dịch vụ của người nghèo, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho Nhân dân.

Thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo. Làm tốt công tác rà soát, cấp đăng ký sinh hoạt tôn giáo theo điểm nhóm được thực hiện theo đúng quy định. Đồng thời chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

c) Quản lý bảo vệ tài nguyên môi trường:

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tạo điều kiện thu hút đầu tư, tiếp cận đất đai; quản lý tốt tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, quản lý khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất. Phát triển kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với bảo vệ môi trường, phòng chống ô nhiễm môi trường.

d) Về quốc phòng - an ninh và đối ngoại:

Tăng cường công tác quốc phòng, xây dựng thế trận an ninh Nhân dân, biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới Quốc gia. Gắn việc phát triển kinh tế - xã hội với việc nâng cao tiềm lực quốc phòng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở; sắp xếp ổn định dân cư khu vực biên giới, nhất là vùng đồng bào dân tộc La Hủ; thực hiện tốt công tác quản lý đường biên, mốc giới; tăng cường công tác tuyên truyền các văn kiện pháp lý về biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; nâng cao nhận thức của người dân trong bảo vệ đường biên, mốc giới. Thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

Xây dựng thế trận an ninh Nhân dân, biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chủ động nắm chắc tình hình, ngăn chặn, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự vùng sâu vùng xa, vùng biên giới và an ninh đối ngoại trong thời kỳ mới. Ngăn chặn có hiệu quả hoạt động lợi dụng tự do tín ngưỡng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, di dịch cư tự do. Củng cố địa bàn xung yếu, xoá ổ, nhóm, tụ điểm về tệ nạn xã hội phức tạp. Thực hiện có hiệu quả công tác an toàn giao thông. Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Xây dựng lực lượng vũ trang từ huyện đến cơ sở trong sạch, vững mạnh. Bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục duy trì, phát triển mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các huyện giáp biên giới thuộc tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; bảo đảm nguyên tắc hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền, giữ vững an ninh chính trị, chủ quyền biên giới quốc gia; tăng cường hợp tác, kết nghĩa với huyện Mường Mày, tỉnh Phong Sa Lý, Lào. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại Nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị địa phương vững mạnh.

e) Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh

Tiếp tục đổi mới phương pháp điều hành của các cấp chính quyền thực sự khoa học, hiệu quả cao; tập trung xây dựng một nền hành chính hiện đại hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tinh thần tận tụy phục vụ dân, tôn trọng dân, phát huy sức dân, chịu sự giám sát của Nhân dân. Thực hiện phân cấp hợp lý gắn với nâng cao tính chủ động, năng động, sáng tạo, dám chịu trách nhiệm của cán bộ công chức các cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, chính quyền, đoàn thể. Cải tiến việc ban hành và phổ biến các chính sách, thủ tục hành chính, văn bản pháp luật.

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường, quan điểm đúng đắn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với mục tiêu lý tưởng và sự nghiệp đổi mới của Đảng. Cụ thể hóa tiêu chuẩn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo từng chức danh cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn địa phương; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chú trọng việc bố trí và sử dụng cán bộ đúng vị trí việc làm; đổi mới nội dung công tác đánh giá cán bộ, công chức hằng năm.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về thực hiện chức trách nhiệm vụ giao; nhất là giám sát của Nhân dân, của các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị ở địa phương; mạnh dạn xử lý cán bộ, công chức những nhiều, hách dịch, gây phiền hà cho Nhân dân.

g) Phát triển các vùng kinh tế: Tiếp tục phát triển kinh tế theo vùng quy hoạch, tập trung phát triển và nhân rộng các sản phẩm có giá trị kinh tế, phù hợp với điều kiện từng vùng, tạo sản phẩm thương hiệu địa phương, nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao.

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Mường Tè Khóa XX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20/12/2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- ĐBQH, HĐND tỉnh ứng cử tại huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Vàng Văn Thắng